

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

---***---

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2021/HSST
Ngày 02/04/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ - Ông Lê Quang Thế.

2/- Bà Đặng Thị Thêm.

Thư ký phiên tòa: - Bà Trần Thị Tuyên - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên tòa: -
Bà Lê Thị TD – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 02/04/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 25/2021/HSST Ngày 19/03/2021 về tội "Đánh bạc" đối với bị cáo:

- BÙI QUANG A - Sinh năm 1955.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: Thôn 1, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 07/10 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Bùi Văn C(Đã chết).

Con bà: Nguyễn Thị D (Đã chết).

Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 4.

Vợ: Nguyễn Thị E - Sinh năm 1957.

Con: Có 03 người con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2021 đến ngày 06/02/2021 thì được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại thôn 1, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Bị cáo Bùi Quang A có mặt tại phiên tòa).

*- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/- Anh Nguyễn Văn F - sinh năm 1995.

-Trú tại: Thôn G, xã H, huyện K , tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên toà).

2/- Anh Nguyễn Văn I - sinh năm 1996.

-Trú tại: Thôn L, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên toà).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 03/02/2021, Bùi Quang A đang ở nhà tại thôn 1, xã B, huyện K thì Nguyễn Văn I (sinh năm 1996 ở thôn L, xã M, huyện K) và Nguyễn Văn F (sinh năm 1995 ở thôn G, xã H, huyện Khoái Châu) đến đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua các số lô, số đề của Bùi Quang A. Tại đây, Nguyễn Văn I lấy ra 01 mảnh giấy nhỏ có ghi các số lô, số đề do Nguyễn Văn I tự viết trước khi mua rồi đọc các số lô, số đề này cho Bùi Quang A, gồm: các số lô (19, 91, 26, 62, 55 và 53) mỗi số 20 điểm, mỗi điểm tương ứng 23.000 đồng và các số đề (19, 91, 53, 35) mỗi số 50.000 đồng. Bùi Quang A dùng 01 bút mực nước màu đen ghi các số lô, số đề Nguyễn Văn I mua vào 01 tờ giấy lịch (*gọi là bảng số lô, đề*) và nhận số tiền 2.960.000 đồng từ Nguyễn Văn I. Tiếp đó, Nguyễn Văn F cũng lấy ra 01 mảnh giấy nhỏ khác có ghi các số lô, số đề do F tự viết trước khi mua rồi đọc các số lô, số đề này cho Bùi Quang A, gồm: các số lô (12, 21, 64, 46, 17, 71) mỗi số 20 điểm, mỗi điểm tương ứng 23.000 đồng và các số đề (18, 81, 19, 91, 75) mỗi số 40.000 đồng. Bùi Quang A tiếp tục ghi các số lô, số đề F mua vào tờ giấy lịch vừa ghi cho Nguyễn Văn I và nhận số tiền 2.960.000 đồng từ F đưa cho. Khi Bùi Quang A vừa nhận tiền xong thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu phối hợp với Công an xã Đại Hưng phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện thu giữ gồm:

- Thu giữ của Bùi Quang A số tiền 6.500.000 đồng, 01 tờ giấy lịch (*gọi là bảng số lô, đề*), 01 bút mực nước màu đen;

- Thu giữ của Nguyễn Văn I 01 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề Nguyễn Văn I mua của Bùi Quang A;

- Thu giữ của Nguyễn Văn F 01 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề Nguyễn Văn F mua của Bùi Quang A.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã quyết định trưng cầu giám định để so sánh chữ viết và chữ số trên 01 tờ giấy lịch thu của Bùi Quang A(ký hiệu A1), 02 mảnh giấy nhỏ có ghi các số lô, số đề thu của Nguyễn Văn I và Nguyễn Văn F (ký hiệu A2 và A3) với 02 bản tự khai của Bùi Quang A(ký hiệu M1, M2), 01 bản tự khai của Nguyễn Văn I(ký hiệu M3), 01 bản tự khai của Nguyễn Văn F (ký hiệu M4).

Tại bản kết giám định luận số 69/PC09 ngày 25/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ viết, chữ số của Bùi Quang A trên mẫu tài liệu so sánh M1 và M2 là do cùng một người viết ra; Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Văn I trên mẫu tài liệu so sánh M3 là do cùng một người viết ra; Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3 so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Văn F trên mẫu tài liệu so sánh M4 là do cùng một người viết ra.

Hình thức mua bán số lô, số đề được Cơ quan điều tra làm rõ, thể hiện như sau: Số lô, số đề là các cặp số bất kỳ do người mua chọn từ 00 đến 99. Người chơi đọc các số lô, số đề muốn mua và Bùi Quang A sẽ ghi các số lô, số đề này vào một tờ giấy lịch gọi là bảng số lô, số đề để theo dõi. Kết quả thắng thua dựa vào số lô, số đề người chơi mua so sánh với Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Số đề: So sánh với hai số cuối của giải đặc biệt của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc. Nếu trùng nhau, số tiền người chơi nhận được sẽ gấp 70 lần số tiền mua số đề đó. Số lô: So sánh với hai số cuối của 27 giải của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc. Nếu trùng nhau, số tiền người chơi nhận được tương ứng 80.000 đồng/1 điểm lô đã mua, người chơi bỏ ra 23.000 đồng để mua một điểm lô. Đối với số đề, Bùi Quang A khuyến mãi cho người chơi là cứ mua 10.000 đồng nếu trúng thưởng sẽ được tính thêm 1.000 đồng.

Qua điều tra xác định: Bùi Quang A là người trực tiếp trả tiền cho các số lô, số đề người chơi mua trúng thưởng, không bán, chuyển bảng lô đề cho người khác. Trong ngày 03/02/2021, ngoài việc ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn I và Nguyễn Văn F như đã nêu trên thì trước đó Bùi Quang A còn ghi bán số lô cho một số đối tượng khác (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền là 690.000 đồng. Do vậy, tổng số tiền Bùi Quang A thu từ việc bán số lô, số đề trong ngày 03/02/2021 là 6.610.000 đồng (trong đó có 5.920.000 đồng bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn I và F), Bùi Quang A đã tiêu sài hết 110.000 đồng, còn lại 6.500.000 đồng bị thu giữ. Cơ quan điều tra đã nộp toàn bộ số tiền 6.500.000 đồng vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Khoái Châu chờ xử lý. Đồng thời, Cơ quan điều tra cũng đã nhập kho vật chứng đối với 01 bút mực nước màu đen chờ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn I và Nguyễn Văn F đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với Bùi Quang A dưới hình thức mua bán các số lô, số đề vào ngày 03/02/2021 nhưng chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 12/02/2021 Công an huyện Khoái Châu đã quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn I và Nguyễn Văn F.

Đối với những người đã mua số lô, số đề ngày 03/02/2021 với tổng tiền là 690.000 đồng: Bùi Quang A không biết tên tuổi, địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng những người này nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra, Bùi Quang A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu ở trên.

Tại Bản cáo trạng số: 32/CT – VKS- KC ngày 19/03/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Bùi Quang A về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng. Sau khi đánh giá chứng cứ chứng minh tội phạm, cũng như tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án đã đề nghị áp dụng luật và xử phạt bị cáo như sau: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019: Xử phạt Bùi Quang A từ 09 tháng đến 01 năm, được trừ đi 3 ngày tạm giữ, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Quang A ; Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc bút mực đã thu giữ. Tịch thu cho lưu giữ tại hồ sơ vụ án 2 mảnh giấy và một tờ giấy có ghi số lô đề đã thu giữ. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.500.000 đồng đã thu giữ. Truy thu đối với Bùi Quang A số tiền 110.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Bùi Quang A thành khẩn khai báo nhận tội và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 03/02/2021, tại nhà ở của mình ở thôn 1, xã B, huyện K, Bùi Quang A đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn F và Nguyễn Văn I, với tổng số tiền là 5.920.000 đồng.

Ngoài ra, cũng trong ngày 03/02/2021, Bùi Quang A còn ghi bán số lô, số đề cho một số người khác (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền là 690.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Bùi Quang A ghi bán số lô, số đề trong ngày 03/02/2021 là 6.610.000 đồng.

Với hành vi nêu trên của Bùi Quang A đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố bị cáo Bùi Quang A theo tội danh như đã nêu trong Bản cáo trạng là hoàn toàn chính xác có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của Bùi Quang A là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Cờ bạc là một tệ nạn rất bức xúc, là nguyên nhân làm sa sút kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nên cần phải xử lý theo pháp luật hình sự, có hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành người lương thiện và có tính đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi lượng hình, xét thấy bị cáo Bùi Quang A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng lại được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo nhận tội; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ; Bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đảm bảo việc cải tạo giáo dục. Tọa điều kiện cho bị cáo được lao động tại địa phương để giúp đỡ gia đình mình, vừa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, vừa thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước. Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã Đại Hưng nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét thấy bị cáo tuổi cao, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Quang A.

Về vật chứng: Cần xử lý đối với các vật chứng là công cụ đã dùng vào việc đánh bạc hoặc có liên quan đến việc đánh bạc như sau: Tịch thu cho lưu giữ tại hồ sơ vụ án 02 mảnh giấy và một tờ giấy (có ghi số lô, số đề) đã thu giữ; Tịch thu cho tiêu hủy một chiếc bút mực đã thu giữ, nhưng nay không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.500.000 đồng đã thu giữ; Truy thu đối với Bùi Quang A số tiền thu lời bất chính là 110.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Bùi Quang A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên do bị cáo đã hơn 60 tuổi thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bùi Quang A phạm tội: “Đánh bạc”. Xử phạt: Bùi Quang A 09 (Chín) tháng tù, trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 03/02/2021 đến ngày 06/02/2021 là 03 ngày, nên còn phải thi hành 08 tháng 27 ngày tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/04/2021. Giao Bùi Quang A cho Ủy ban nhân dân xã Đại Hưng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Bùi Quang A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bùi Quang A.

3/- Vật chứng: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử:

+ Tịch thu cho lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 tờ giấy và 02 mảnh giấy (có ghi số lô, số đề) đã thu giữ.

+ Tịch thu cho tiêu hủy một chiếc bút mực đã thu giữ.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.500.000 đồng đã thu giữ. (Khoản tiền này hiện đang gửi ở tài khoản số: 39490900407000000 của Công an huyện Khoái Châu mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Khoái Châu).

+ Truy thu đối với Bùi Quang A số tiền 110.000 đồng (Một trăm mười ngàn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

4/- Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Quang A.

5/- Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử: Bị cáo Bùi Quang A(có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 02/04/2021. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại địa phương nơi cư trú.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Chủ tọa phiên tòa

- Nơi nhận:

- + TAND và VKSND tỉnh Hưng Yên
- + CA và VKSND huyện Khoái Châu.
- + CCTHADS huyện Khoái Châu.
- + UBND xã Đại Hưng.
- + Bị cáo, người tham gia tố tụng.
- + Lưu Hồ sơ, VP.